

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HS-ST

Ngày: 17-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Triều và ông Nguyễn Hữu Khuyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tiến Tráng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 174/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025, đối với:

1. Bị cáo PHẠM THẾ L sinh ngày 02/01/19xx, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: lớp 10/12; con ông Phạm Văn T sinh năm 19xx và bà Phạm Thị C sinh năm 19xx; đều trú tại: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Tiền án, tiền sự: không;

- Nhân thân: Từ tháng 9/2014 đến tháng 01/2016 tham gia nghĩa vụ Q sự đóng Q tại Lữ Đoàn 242 Q khu 3;

- Bị tạm giữ từ ngày 26/9/2024 đến ngày 02/10/2024 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; có mặt.

2. Bị cáo PHẠM RANH T sinh ngày 23/8/19xx, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: lớp 9/12; con ông Phạm Văn R sinh năm 19xx và bà Phạm Thị C sinh năm 19xx; đều trú tại: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Tiền án:

+ Bản án số 131/2018/HSST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thi hành xong hình phạt ngày 06/5/2019;

+ Bản án số 04/2020/HSST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; thi hành xong hình phạt ngày 17/3/2021;

+ Bản án số 69/2021/HSST ngày 04/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; thi hành xong hình phạt tù ngày 05/01/2024.

- Tiền sự: không

- Bị tạm giữ từ ngày 26/9/2024 đến ngày 02/10/2024 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; có mặt.

3. Bị cáo PHẠM VĂN Q sinh ngày 19/11/19xx, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: lớp 9/12; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị C sinh năm 19xx; trú tại: thôn Hạ Tập, xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; vợ là Lê Thị T sinh năm 19xx, đã ly hôn; có 01 con sinh năm 2008.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị tạm giữ từ ngày 26/9/2024 đến ngày 02/10/2024 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; có mặt.

4. Người chứng kiến:

- Bà Phạm Thị C sinh năm 19xx; trú tại: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; có mặt.

- Ông Phạm Trung T sinh năm 19xx; trú tại: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

- Ông Phạm Văn L sinh năm 19xx; trú tại: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 26/9/2024, Phạm Văn Q gọi đến số điện thoại 0965590104 của Phạm Thế L để hỏi mua ma túy. Q bảo L: "Có ma túy không, bán cho anh 200", ý muốn hỏi mua của L 200.000 đồng tiền ma túy loại Heroine. L hiểu ý trả lời: "Ra cửa sau nhà em" do nhà L có 01 cửa gần phòng ngủ của L và thông ra ngõ sau nhà. Q đi bộ từ nhà đến cửa sau nhà L gõ cửa, L mở cửa ra, Q đưa cho L 200.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng), L nhận tiền và đưa cho Q 01 gói ma túy loại Heroine. Q nhận gói ma túy cất giấu trong túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy Q đi bộ ra ngoài để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị L lượng Công an huyện Thái Thụy tiến hành kiểm tra. Trước sự chứng kiến của ông Phạm Trung T và ông Phạm Văn L, Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra và phát hiện tại túi quần bên phải phía sau quần Q đang mặc 01 gói ma túy Q khai nhận đó

là gói ma túy loại Heroine của Q cất giấu để sử dụng cho bản thân; ngoài ra không phát hiện, thu giữ gì khác. Tổ công tác tiến hành niêm phong 01 gói được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, mở ra bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục thu của Q trong 01 phong bì rồi dán kín, trên mép dán có chữ ký của Q và những người tham gia niêm phong. Sau đó, tổ công tác đưa Q cùng vật chứng về trụ sở Công an xã Thụy Bình để làm việc. Quá trình làm việc, Q khai nhận đã mua ma túy của Phạm Thế L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy triệu tập L để làm việc. Tại cơ quan điều tra L khai ngoài bán 01 gói ma túy cho Q, chiều ngày 26/9/2024, L còn bán 01 gói ma túy cho Phạm Ranh T.

Phạm Thế L là đối tượng sử dụng ma túy loại Heroine. L nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời, ngày 25/9/2024 L sử dụng điện thoại di động nhắn tin bằng ứng dụng messenger cho T, cả hai đã bàn bạc chung tiền với nhau để mua ma túy Heroine tại cầu Đá, thành phố Nam Định. T góp 900.000 đồng, L góp 3.100.000 đồng. Sau khi thống nhất T đi xe mô tô YAMAHA SIRIUS mang biển kiểm soát 52V6 - 269.62 cùng L, cả hai đi từ nhà L đến khu vực cầu Đá, thành phố Nam Định. T xuống xe vào quán nước ven đường, L điều khiển xe đi một mình tìm gặp và mua được 01 túi ma túy loại Heroine với giá 4.000.000 đồng của một người phụ nữ, L không biết tên, tuổi, địa chỉ của người phụ nữ này. Sau đó, L cùng T đi về nhà của L tại thôn Hạ Tập, xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Cả hai đi vào trong phòng ngủ tại nhà của L, ngồi ở giường phân chia số ma túy trên. L chia cho T 1/5 số ma túy L và T góp tiền mua, T mang số ma túy được chia về nhà để sử dụng, L cất số ma túy của L vào hộp thuốc lá Thăng Long vỏ bằng kim loại rồi cất xuống dưới chiếu đầu giường. Quá trình làm việc L khai nhận khoảng 15 giờ ngày 26/9/2024, T sử dụng điện thoại vào ứng dụng messenger nhắn tin cho L hỏi mua ma túy, L đồng ý và hẹn T đến ngõ gần chợ Hạ Tập thuộc thôn Hạ Tập, xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. L đi bộ đến ngõ gần chợ Hạ Tập thì gặp T đang đi xe mô tô YAMAHA SIRIUS mang BKS 59V6-269.62 đi ngược chiều, T đi lại gần, L bán cho T 01 gói ma túy loại Heroine được gói bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng với giá 200.000 đồng sau đó T và L cùng nhau đi về.

Ngày 26/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thái Thụy khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thế L tại thôn Hạ Tập, xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình phát hiện, thu giữ trên mặt chiếu đầu giường trong phòng ngủ của L 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục; 01 ví da màu đen bên trong có 400.000 đồng.

Ngày 26/09/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thái Thụy khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Ranh T tại thôn Hạ Tập, xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình phát hiện, thu giữ tại sân trước cửa nhà 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS mang biển kiểm soát 59V2-269.62; trên mặt chiếu đầu giường trong phòng ngủ của T 01 gói được gói bằng giấy nhiều màu sắc, bên trong có

chứa chất bột màu trắng dạng cục; 01 điện thoại di động VIVO, vỏ màu xanh đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ra lệnh khám xét khẩn cấp số 532 ngày 26/9/2024, khám xét chỗ ở của Phạm Văn Q tại thôn Hạ Tập, xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, phát hiện và thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL vỏ màu đen trắng đã cũ.

- Bản kết luận giám định số 1463/KL-KTHS ngày 30/9/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “*Vật chứng trong phong bì Mẫu số A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,1700 gam (Không phải một nghìn bảy trăm gam); Vật chứng trong phong bì Mẫu số A2 gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 1,9855 gam (Một phải chín nghìn tám trăm năm mươi lăm gam); Vật chứng trong phong bì Mẫu số A4 gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,1858 gam (Không phải một nghìn tám trăm năm mươi tám gam); Heroin (Heroine) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Heroin STT: 09 Danh mục IА phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 và Nghị định 90/2024/NĐ - CP ngày 17/7/2024 của Chính phủ (Bút lục số 167 đến 168);*

- Bản kết luận giám định số 1548/KL-KTHS ngày 17/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: 04 tờ tiền cần giám định là tiền thật (Bút lục số 172);

- Bản kết luận giám định số 1016/KL-KTHS, ngày 17/06/2024 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: hàng chữ, chữ số đóng trên khung xe và thân máy xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 59V2 - 269.62 không bị tẩy xóa, sửa chữa, đục lại; chữ, chữ số nguyên thủy. Hàng chữ, chữ số khung: RLCS5C6K0FY187616. Hàng chữ, chữ số máy: 5C6K187476 (Bút lục số 175);

Cáo trạng số 06/CT-VKSTT ngày 23/12/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Phạm Thế L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phạm Ranh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phạm Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 25/9/2024 của Phạm Ranh T tại nhà của T và của Phạm Thế L tại nhà của L, Công an huyện Thái Thụy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và L theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

Về nguồn gốc ma túy: Phạm Thế L khai mua của một phụ nữ, khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng ở tỉnh Nam Định nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy không có căn cứ để điều tra, xác

minh.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Thế L, Phạm Ranh T, Phạm Văn Q không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Thế L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo Phạm Ranh T và bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thế L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/9/2024 và phạt bổ sung từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

+ Áp dụng điểm o khoản 2 và khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Ranh T 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/9/2024 và phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/9/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định cùng bao gói; 01 ví da màu đen; 01 vỏ hộp thuốc lá Thăng Long bằng kim loại, vỏ màu vàng; 01 vỏ thuốc lá Thăng Long bằng giấy, vỏ màu xanh. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 03 chiếc điện thoại thu giữ của Phạm Thế L, Phạm Ranh T, Phạm Văn Q và 400.000 đồng của Phạm Thế L bán ma túy cho Phạm Ranh T và Phạm Văn Q mà có.

+ Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận.

Bị cáo L nói lời sau cùng: bị cáo nhận tội, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo T nói lời sau cùng: bị cáo nhận tội, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo hứa sẽ quyết tâm từ bỏ ma túy.

Bị cáo Q nói lời sau cùng: bị cáo nhận tội, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Thế L, Phạm Ranh T, Phạm Văn Q: lời khai của các bị cáo tại phiên tòa không có sự thay đổi so với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; các bị cáo đã thừa nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Phạm Thế L về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Phạm Ranh T và bị cáo Phạm Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy lập ngày 26/9/2024; biên bản khám xét nơi ở của Phạm Văn Q, Phạm Thế L, Phạm Ranh T do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy lập ngày 26/9/2024; Biên bản làm việc kiểm tra, khai thác dữ liệu điện thoại di động của Phạm Văn Q, Phạm Thế L, Phạm Ranh T; ảnh chụp màn hình cuộc gọi điện thoại, ảnh chụp tin nhắn; Bản kết luận giám định số 1463/KL-KTHS ngày 30/9/2024, Bản kết luận giám định số 1548/KL-KTHS ngày 17/10/2024, Bản kết luận giám định số 1016/KL-KTHS ngày 17/6/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ hiện T, bản ảnh do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy lập ngày 25/10/2024; biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là bà Phạm Thị Chuyên, ông Phạm Văn L, ông Phạm Trung T và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 09 giờ ngày 26/9/2024, tại khu vực sau nhà Phạm Thế L ở thôn Hạ Tập, xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Phạm Thế L có hành vi bán trái phép cho Phạm Văn Q 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1700 gam với giá 200.000 đồng, Q mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Đến 15 giờ 15 phút ngày 26/9/2024, tại đường trục thôn Hạ Tập, xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, khi Q đang đi tìm chỗ để sử dụng bị Công an huyện Thái Thụy phát hiện bắt quả tang. Ngoài bán ma túy cho Phạm Văn Q, khoảng 15 giờ cùng ngày 26/9/2024, tại khu vực sau nhà Phạm Thế L, L còn có hành vi bán 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,1858 gam cho Phạm Ranh T với giá 200.000 đồng, T mua với mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, L còn có hành vi cất giấu ở trên mặt chiếu đầu giường trong phòng ngủ 01 túi ma túy loại Heroin có khối lượng 1,9855 gam mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy L đã bán và cất giấu để bán là 2,3413 gam ma túy loại Heroine.

[4] Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự; biết rõ ma túy là loại chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý; tác hại của ma túy là vô cùng nghiêm trọng, nó gây ra những tổn hại về sức khỏe, kinh tế cho chính người sử dụng và toàn xã hội, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo L vì không chịu làm ăn lương thiện, háo lợi bất chính nên thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo T và Q do thỏa mãn thói hư, tật xấu, các bị cáo đã mua ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội.

[5] Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[6] Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) ...

o) Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[7] Hành vi của bị cáo Phạm Thế L đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phạm

Ranh T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phạm Văn Q đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

[8] Bị cáo T là người có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội “Tràng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản” nay lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng. Bị cáo L và bị cáo Q là người có nhân thân tốt, đây là lần đầu các bị cáo vi phạm pháp luật.

[9] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L có thời gian tham gia nghĩa vụ Q sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy để cải tạo, giáo dục các bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung cần phải xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù với mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của các bị cáo và cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L và bị cáo T.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Đối với khối lượng ma túy loại Heroine mà cơ quan điều tra thu giữ của Phạm Văn Q 0,1700 gam ma túy loại Heroine sau khi lấy mẫu giám định còn 0,1125 gam và toàn bộ bao gói ký hiệu mẫu số A1; 1,9855 gam ma túy loại Heroine sau khi lấy mẫu giám định còn 1,9275 gam và toàn bộ bao gói thu của Phạm Thế L ký hiệu mẫu số A2; 0,1858 gam ma túy loại Heroine sau khi lấy mẫu giám định còn 0,1620 gam và toàn bộ bao gói thu của Phạm Ranh T ký hiệu mẫu số A4 thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 ví da màu đen đã cũ thu giữ của Phạm Thế L; 01 vỏ hộp thuốc lá Thăng Long bằng kim loại, vỏ màu vàng, đã cũ; 01 vỏ hộp thuốc lá Thăng Long bằng giấy, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện bị cáo L dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 04 tờ tiền polymer mệnh giá 100.000 đồng quản lý của bị cáo L là tiền do phạm tội mà có; 01 điện thoại di động OPPO, vỏ màu đen, đã cũ thu giữ của Phạm Thế L; 01 điện thoại di động VIVO, vỏ màu xanh, đã cũ thu giữ của

Phạm Ranh T đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động VIETTEL, vỏ màu đen trắng, đã cũ thu giữ của Phạm Văn Q là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 59V2-269.62 đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Phạm Văn Riên (bố đẻ bị cáo Phạm Ranh T). Ông Riên và những người trong gia đình không biết T sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy. Ông Riên đã có đơn xin lại chiếc xe. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Phạm Thế L, Phạm Ranh T và Phạm Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Phạm Thế L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".
- Bị cáo Phạm Ranh T, Phạm Văn Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thế L 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/9/2024 và phạt bổ sung 7.000.000 đồng.

2.2. Áp dụng điểm o khoản 2 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Ranh T 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/9/2024 và phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

2.3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 02 (Hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/9/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu huỷ 0,1125 gam Heroine (mẫu A1); 1,9275 gam Heroine (mẫu A2); 0,1620 gam Heroine (mẫu A4) và toàn bộ bao gói đựng trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1463/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

3.2. Tịch thu tiêu huỷ 01 ví da màu đen đã cũ của Phạm Thế L; 01 vỏ hộp

thuốc lá Thăng Long bằng kim loại, vỏ màu vàng, đã cũ; 01 vỏ hộp thuốc lá Thăng Long bằng giấy, vỏ màu xanh.

3.3. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 400.000 đồng của Phạm Thế L; 01 điện thoại di động OPPO, vỏ màu đen, đã cũ của Phạm Thế L; 01 điện thoại di động VIVO, vỏ màu xanh, đã cũ của Phạm Ranh T đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động VIETTEL, vỏ màu đen trắng đã cũ của Phạm Văn Q.

(Vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 24/12/2024).

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo Phạm Thế L, Phạm Ranh T và Phạm Văn Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo Phạm Thế L, Phạm Ranh T, Phạm Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/01/2025.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Cơ quan THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Diệu Thúy

